TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/DSST
Ngày: 28/3/2021
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy Sơn**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đào Quyết Hận
2. Ông Phạm Hoàng Thiện

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ RumBa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2021, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXX-DS ngày 18 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan H, sinh năm 1969
Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.
Có mặt tại phiên tòa
- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972
Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện do ông Phan H gửi ngày 13/5/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phan H trình bày: Do có quan hệ quen biết với ông Nguyễn Văn H nên vào ngày 20/7/2017 ông Phan H có cho ông Nguyễn Văn H vay số tiền 100.000.000đ để dùng vào việc đáo hạn Ngân hàng, hẹn ngày 21/7/2017 trả đủ số tiền vay và hai bên có thiết lập "Hợp đồng cho vay tiền". Đến hẹn ông Nguyễn Văn H không trả nợ như đã cam kết, nhiều lần ông Phan H đòi nợ nhưng ông Nguyễn Văn H không trả, đến ngày 07/9/2017 ông Nguyễn Văn H tiếp tục viết giấy cam kết hẹn ngày 07/10/2017 sẽ trả hết nợ, tuy nhiên đến ngày 22/01/2019 ông Nguyễn Văn H mới trả cho ông Phan H 20.000.000đ, còn nợ lại 80.000.000đ. Do đó, ông Phan H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền vay gốc 80.000.000đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/7/2017 đến khi trả hết nợ, theo lãi suất Ngân hàng nhà nước. Tại phiên tòa, ông Phan H chỉ yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền nợ gốc 80.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu phải trả tiền lãi.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện P, bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày có nội dung: Cách đây hai năm không nhớ thời gian cụ thể ông Nguyễn Văn H có vay của ông Phan H số tiền 100.000.000đ để đáo hạn Ngân hàng, hai bên có thiết lập "Hợp đồng vay tiền", hẹn sau khi hoàn tất thủ tục vay đáo hạn thì sẽ trả tiền lại cho ông Phan H, tuy nhiên do không có vợ của ông Nguyễn Văn H ở nhà để ký các thủ tục vay tiền Ngân hàng nên không có tiền trả cho ông Phan H và sau đó dịch bệnh nên không có tiền trả cho ông Phan H, vào thời gian nào ông Nguyễn Văn H không nhớ đã trả cho ông Phan H số tiền 20.000.000đ, còn nợ lại 80.000.000đ. Nay ông Phan H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả số tiền còn nợ 80.000.000đ thì ông Nguyễn Văn H đồng ý nhưng xin trả nợ dần.

Tòa án nhân dân huyện phú Hòa đã tống đạt tập hợp lệ các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng bị đơn cố tình vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Phan H số tiền vay gốc 80.000.0000đ, ông Phan H không yêu cầu tính lãi nên đề nghị Tòa không xét. Về án phí bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tranh chấp giao dịch dân sự về việc vay tiền giữa các đương sự nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên, triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bên nguyên đơn ông Phan H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền 80.000.000đ. Bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn H trình bày thừa nhận có vay của ông Phan H số tiền 100.000.000đ, đã trả 20.000.000đ, còn nợ lại 80.000.000đ, sau đó ông Phan H nhiều lần đòi nợ nhưng ông Nguyễn Văn H cứ hẹn nợ nên ông Phan H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn H thừa nhận có nợ số tiền 100.000.000đ, đã trả 20.000.000đ, còn nợ lại 80.000.000đ là phù hợp với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hơn nữa, bị đơn ông Nguyễn Văn H không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan H nên theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 80.000.000đ. Ngoài ra, nguyên đơn không yêu cầu phải trả tiền lãi nên Hội đồng xét

xử không xét.

Về thời hạn trả nợ: Tại phiên tòa, ông Phan H yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền trên 01 lần, ông Nguyễn Văn H vắng mặt nhưng có lời trình bày tại hồ sơ vụ án là xin trả nợ dần. Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định " Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng". Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để thỏa mãn yêu cầu trả nợ dần của bên bị đơn.

[5] Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm (80.000.000đ x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan H. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải trả cho ông Phan H số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) về khoản hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) án phí DSST.

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Phan H 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004065, ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Sơn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h.P;
- THA h. P;
- TANDT Phú Yên
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.